

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN N
TP. Đ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2020/ST-KDTM

Ngày: 28-9-2020

V/v: “*Tranh chấp mua bán hàng hóa*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN N
THÀNH PHỐ Đ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Công Hoan

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Dũng
Ông Huỳnh Bá Tiến

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân quận N, TP. Đ.

Ngày 28 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận N TP Đ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 12/2020/TLST-KDTM ngày 20 tháng 5 năm 2020 về: “*Tranh chấp mua bán hàng hóa*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2020/QĐXXST-KDTM ngày 20 tháng 7 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 18/2020/QĐST-KDTM ngày 23 tháng 9 năm 2020, giữa:

*** Nguyên đơn: Công ty V**

Địa chỉ: Số 122 đường 2/9, quận H, TP. Đ.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Thái S – Chức vụ Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Trung H (theo văn bản ủy quyền số ngày 08/5/2020) – Ông H có mặt.

*** Bị đơn: Công ty TNHH MTV H**

Địa chỉ trụ sở: Số 66 đường L, quận N, TP. Đ.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trương Quang H – chức vụ Giám đốc -Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 08/5/2020, các bản trình bày trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Vào ngày 03/4/2018, Công ty V- với Công ty TNHH MTV H ký hợp đồng số 06/2018/HĐMU-CH09. Theo đó V có bán cho Công ty H một số xăng dầu và mỡ. Hiện nay, Công ty H còn nợ Công ty V số tiền 74.943.194đ. Nay Công ty V yêu cầu Tòa án

nhân dân quận N tuyên buộc Công ty H phải trả cho Công ty V số tiền 76.782.895đ. Trong đó: Nợ gốc là 74.943.194đ, nợ lãi tính đến ngày xét xử là 1.839.701đ.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ cho Công ty H Thông báo thụ lý vụ án, các thông báo về phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải nhưng Công ty H vẫn cố tình né tránh không đến Tòa án và không trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên Tòa án không tiến hành hòa giải được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Đây là tranh chấp kinh doanh thương mại về: “Hợp đồng mua bán hàng hóa” được pháp luật công nhận và bảo vệ. Đại diện Công ty TNHH MTV H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo thủ tục chung. Công ty TNHH MTV H phải chịu hậu quả pháp lý về việc vắng mặt của mình.

[2] Về nội dung tranh chấp : Vào ngày 03/4/2018, Công ty V với Công ty TNHH MTV H ký hợp đồng số 06/2018/HĐMU-CH09. Theo đó V có bán cho Công ty H một số xăng dầu và mỡ. Hiện nay, Công ty H còn nợ Công ty V số tiền 74.943.194đ. Nay Công ty V yêu cầu Tòa án nhân dân quận N tuyên buộc Công ty H phải trả cho Công ty V số tiền 76.782.895đ. Trong đó: Nợ gốc là 74.943.194đ, nợ lãi tính đến ngày xét xử là 1.839.701đ.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ cho Công ty H Thông báo thụ lý vụ án, các thông báo về phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải Công ty H vẫn cố tình né tránh, không cung cấp lời khai, không tham gia các phiên hòa giải. Do đó, Tòa án không biết được quan điểm của Công ty H đối với yêu cầu nêu trên của nguyên đơn và không tiến hành hòa giải được.

Căn cứ lời trình bày của nguyên đơn và các chứng cứ do nguyên đơn cung cấp thể hiện việc Công ty H còn thiếu Công ty V số tiền 76.782.895đ. Trong đó: Nợ gốc là 74.943.194đ, nợ lãi tính đến ngày xét xử là 1.839.701đ là có căn cứ.

Từ những phân tích trên, HĐXX xét thấy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty V, cần tuyên buộc Công ty H phải có nghĩa vụ trả cho Công ty V số tiền 76.782.895đ. Trong đó: Nợ gốc là 74.943.194đ, nợ lãi tính đến ngày xét xử là 1.839.701đ.

Do yêu cầu khởi kiện của Công ty V được HĐXX chấp nhận nên Công ty H phải chịu số tiền án phí sơ thẩm là $76.782.895đ \times 5\% = 3.839.144đ$

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 357 Bộ luật Dân sự; Điều 227; Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty V đối với Công ty TNHH MTV H.

Tuyên xử:

[1] Buộc Công ty TNHH MYV H phải trả cho Công ty V số tiền 76.782.895đ.

[2] Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

[3] Về án phí Kinh doanh Thương mại sơ thẩm: 3.839.144đ Công ty TNHH MTV H phải chịu.

- Hoàn trả lại cho Công ty V 1.919.572đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 09898 ngày 19/5/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận N, TP Đ

[4] Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND QNHS;
- Chi cục THADS quận N;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Công Hoan